

**BÁO CÁO  
TỔNG KẾT TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI CHƯƠNG TRÌNH PHÁT TRIỂN  
ĐÔ THỊ HUYỆN VẠN NINH GIAI ĐOẠN 2012-2020**

Kính gửi : Sở Xây dựng Khánh Hòa

Thực hiện Công văn số 1504/SXD-KTQH ngày 26/5/2020 của Sở Xây dựng tỉnh Khánh Hòa về việc phối hợp báo cáo tổng kết tình hình triển khai Chương trình phát triển đô thị Quốc gia giai đoạn 2012-2020.

UBND huyện Vạn Ninh báo cáo tổng kết tình hình triển khai Chương trình phát triển đô thị huyện Vạn Ninh giai đoạn 2012-2020 như sau:

**I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KHOẢN 9, ĐIỀU 2, QUYẾT ĐỊNH 1659/QĐ-TTg**

Chương trình phát triển đô thị trên địa bàn huyện Vạn Ninh tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2011-2015 đã được UBND tỉnh Khánh Hòa phê duyệt chung tại Quyết định số 22/2011/QĐ-UBND ngày 05/9/2011; Chương trình Phát triển đô thị huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030 đã được UBND tỉnh Khánh Hòa phê duyệt tại Quyết định số 2883/QĐ-UBND ngày 27/9/2018.

**II. BÁO CÁO CỤ THỂ CÁC KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC**

**2.1. Kết quả đạt được theo mục tiêu đề ra tại Mục II của Quyết định 1659/QĐ-TTg**

**2.1.1. Giai đoạn 2012-2015**

Chương trình phát triển đô thị trên địa bàn huyện Vạn Ninh tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2011-2015 đã được UBND tỉnh Khánh Hòa phê duyệt chung tại Quyết định số 22/2011/QĐ-UBND ngày 05/9/2011, được phân theo 04 nhóm lớn là: Đồ án quy hoạch xây dựng; hạ tầng kỹ thuật; dự án khu đô thị mới, khu tái định cư và nhà ở; hạ tầng xã hội. Trong đó, tổng vốn đầu thực hiện của chương trình trên địa bàn huyện là 3.576 tỷ đồng (vốn ngân sách tỉnh: 1.463,5 tỷ đồng, ngân sách huyện: 138 tỷ đồng và vốn khác: 1.974,5 tỷ đồng).

Đã triển khai thực hiện đầu tư xây dựng 19/52 dự án với tổng kinh phí đầu tư 531,65 tỷ đồng, đạt 15% so với tổng nhu cầu vốn thực hiện chương trình; trong đó vốn ngân sách tỉnh 426,72 tỷ đồng, đạt 29%, vốn ngân sách huyện 75,93 tỷ đồng, đạt 55%, vốn khác 29 tỷ đồng, đạt 1,5%; cụ thể: Đã đầu tư 17,5 tỷ đồng để thực hiện 07/11 đồ án quy hoạch, 94,3 tỷ đồng xây dựng 02/17 công trình hạ tầng kỹ thuật, 223,5 tỷ đồng xây dựng 03/03 dự án về khu đô thị và khu tái định cư, 196,35 tỷ đồng xây dựng 07/21 công trình hạ tầng xã hội.

Ngoài việc thực hiện các dự án theo chương trình, đã lồng ghép các nguồn vốn đầu tư 09 công trình với kinh phí 44 tỷ đồng để phát triển đô thị trên địa bàn huyện gồm: 02 dự án về quy hoạch (03 tỷ đồng), 05 công trình giao thông (19,5 tỷ đồng) và 02 công trình hạ tầng xã hội (21,5 tỷ đồng).

Năm 2015, UBND huyện đã bố trí vốn phát triển đô thị cho thị trấn Vạn Giã và xã Đại Lãnh với tổng kinh phí 12,834 tỷ đồng (*trong đó: Đầu tư về đường giao thông: 7,588 tỷ đồng; hệ thống điện chiếu sáng: 1,135 tỷ đồng; hệ thống mương thoát nước: 1,473 tỷ đồng; các công trình khác: 2,638 tỷ đồng*).

Qua kết quả thực hiện giai đoạn 2011-2015, nhìn chung UBND huyện Vạn Ninh tập trung thực hiện có hiệu quả một số biện pháp đẩy mạnh xây dựng và phát triển đối với đô thị Vạn Giã đảm bảo nội dung đã đề ra theo Kế hoạch số 2767/KH-UBND ngày 23/12/2011, như hoàn thành Đường Lê Hồng Phong (đoạn 4), đường 14/8, cầu Hiền Lương 2, Bệnh viện đa khoa Vạn Ninh, Nhà máy nước Vạn Ninh, mở rộng Nghĩa trang Dốc Ké, kêu gọi được nhà đầu tư xây dựng Trung tâm thương mại huyện tại Bến xe Vạn Giã cũ với diện tích trên 0,6ha, kêu gọi nhà đầu tư Bến xe Vạn Ninh tại khu Ruộng Ôi, xã Vạn Bình với diện tích 2,2 ha... từng bước đẩy nhanh tốc độ đô thị hóa các khu vực trung tâm của huyện, góp phần làm thay đổi bộ mặt nông thôn. Phát triển đô thị là điều kiện để phát triển kinh tế, giải quyết tốt các vấn đề an sinh xã hội, giữ vững quốc phòng, an ninh.

Đối với xây dựng và phát triển đô thị Đại Lãnh qua kết quả thực hiện không đảm bảo nội dung đã đề ra theo kế hoạch, chủ yếu triển khai dành quỹ đất tại các khu dân cư để ưu tiên bố trí tái định cư các khu dân cư cho công tác giải phóng mặt bằng dự án Hàm đường bộ Đèo Cả, dự án mở rộng Quốc lộ 1A.

Các dự án đề ra theo danh mục được UBND tỉnh phê duyệt thực hiện chưa đảm bảo. Do đó, trong quá trình triển khai các danh mục Chương trình phát triển đô thị giai đoạn 2011-2015, UBND huyện thực hiện điều chỉnh thường xuyên. Các dự án mang tính cấp thiết ngay trong giai đoạn đầu phải triển khai để làm cơ sở cho xây dựng và phát triển đô thị trên địa bàn huyện nhưng đến nay chưa bố trí vốn để thực hiện như các đề án Quy hoạch phân khu trung tâm đô thị Vạn Giã, đô thị Đại Lãnh; Một số công trình cấp thiết như: Nghĩa trang Bắc, Nam Vân Phong; Kè bờ biển Vạn Giã; Kè chắn sóng thôn Bắc và Đông Nam xã Đại Lãnh ... vẫn chưa thực hiện.

### **2.1.2. Giai đoạn 2016-2020**

Chương trình Phát triển đô thị huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030 đã được UBND tỉnh Khánh Hòa phê duyệt tại Quyết định số 2883/QĐ-UBND ngày 27/9/2018, với 151 dự án với tổng nhu cầu vốn là 15.220,25 tỷ đồng (trong đó: Vốn tỉnh: 2.236,61 tỷ đồng; vốn huyện: 321,55 tỷ đồng; vốn khác: 12.662,09 tỷ đồng). Đã thực hiện đầu tư 94 dự án với tổng kinh phí đầu tư 2.110 tỷ đồng, đạt 13,86% so với tổng nhu cầu vốn thực hiện chương trình; Chưa triển khai thực hiện 57 dự án với tổng nhu cầu vốn 13.110 tỷ đồng. Ngoài thực hiện các dự án theo Chương trình, đã lồng ghép đầu tư 61 công trình với kinh phí 113 tỷ đồng, trong đó: đã hoàn thành 33 công trình

với tổng mức đầu tư 46 tỷ đồng; đang triển khai thực hiện 28 công trình với tổng mức đầu tư 67 tỷ đồng. Tập trung triển khai các giải pháp xây dựng và phát triển đô thị Vạn Giã, Đại Lãnh; tăng cường đầu tư hoàn chỉnh hệ thống giao thông nội thị, các công trình hạ tầng kỹ thuật, nhất là các trục đường chính như: Đường Lê Lợi, đường Nguyễn Trãi, đường Phạm Ngũ Lão, đường Trần Đường, các đường khu dân cư Lương Hải...; chú trọng nâng cấp các công trình hạ tầng xã hội như: Nhà máy nước Tu Bông, kè bờ biển Đại Lãnh, kè bờ biển thị trấn Vạn Giã, kè đường từ đường sắt đến cầu huyện, kè hạ lưu sông Tô Giang, bến cá Quảng Hội, bến xe Vạn Ninh, khu du lịch và nghỉ dưỡng Năm Sao Đại Lãnh, Cảng tổng hợp Bắc Vân Phong (giai đoạn mở đầu), Trường THPT Nguyễn Thị Minh Khai... đã góp phần làm thay đổi bộ mặt đô thị, từng bước đẩy nhanh tốc độ đô thị hóa.

Công tác quy hoạch xây dựng đô thị đã được quan tâm thực hiện và đã hoàn thành quy hoạch 1/500 Khu Tây Bắc – Đông Bắc thị trấn Vạn Giã; quy hoạch 1/500 Khu trung tâm đô thị Đại Lãnh; quy hoạch 1/500 Khu trung tâm 03 xã Vạn Phú, Vạn Thọ và Xuân Sơn. Đến nay tỷ lệ dân số đô thị chiếm tỷ lệ 21,61% (chỉ tiêu Nghị quyết 50%, đạt 43,23% so với Nghị quyết).

Toàn huyện có 28.410 dân số đô thị, chiếm tỷ lệ 21,61%, đạt 43,23% so với Nghị quyết.

Chất lượng đô thị từng bước được cải thiện. Diện tích sàn nhà ở đô thị đạt 16/22m<sup>2</sup> (tính bình quân của huyện 16m<sup>2</sup>/người; riêng đô thị Vạn Giã đạt 31m<sup>2</sup>/người, Đại Lãnh đạt 15m<sup>2</sup>/người); tỷ lệ nhà kiên cố và bán kiên cố đạt 98%, trong đó nhà kiên cố đạt 40%. Tỷ lệ đất giao thông so với đất xây dựng tại đô thị Vạn Giã đạt 27%, Đại Lãnh đạt 16%. Tỷ lệ dân cư đô thị được cấp nước sạch Vạn Giã đạt 80%, Đại Lãnh đạt 35% với chỉ tiêu 100 lít/người/ngày đêm. Tỷ lệ bao phủ của hệ thống thoát nước so với diện tích lưu vực thoát nước trong các đô thị: Vạn Giã đạt 80%, Đại Lãnh đạt 70%, ở trung tâm xã đạt khoảng 65%, ở các Khu tái định cư đạt 100%. Tỷ lệ thu gom và xử lý nước thải: Hầu hết các khu dân cư đô thị (*thị trấn Vạn Giã, Đại Lãnh*) và các khu dân cư nông thôn trên địa bàn huyện chưa có hệ thống thoát nước thải, phần lớn các hộ gia đình dùng xí tự hoại, tự thấm. Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được thu gom và xử lý đạt 65% tổng lượng chất thải rắn sinh hoạt đô thị; 90% chất thải rắn khu công nghiệp và y tế nguy hại được thu gom và xử lý đảm bảo tiêu chuẩn môi trường. Tỷ lệ chiếu sáng chiều dài các đường phố chính đạt 90%, trong khu ở và ngõ xóm đạt 55%. Diện tích cây xanh đô thị: Đất cây xanh toàn đô thị đạt 7m<sup>2</sup>/người, đất cây xanh nội thị đạt 3m<sup>2</sup>/người.

## **2.2. Kết quả đạt được theo các nhiệm vụ đề ra tại Mục III của Quyết định 1659/QĐ-TTg**

a. Phát triển đô thị, đô thị hóa gắn với tăng trưởng kinh tế, tạo động lực tăng trưởng quốc gia, vùng và địa phương:

Theo Chương trình Phát triển đô thị huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030, huyện Vạn Ninh tập trung thực hiện, phối hợp với các Sở, Ban ngành xây dựng hạ tầng khu đô thị gồm 12 dự án với kinh phí 1.554 tỷ đồng (gồm Nâng nền và xây dựng cơ sở hạ tầng Khu dân cư

Ruộng Lù Vạn Thắng (13.378m<sup>2</sup>; Nâng nền và xây dựng cơ sở hạ tầng khu dân cư Đông Bé - Vạn Lương; Xây dựng khu đô thị mới phía Tây - Nam TT Vạn Giã; Xây dựng khu dịch vụ đô thị Vạn Thắng (120 ha); Cải tạo chỉnh trang khu dân cư ven biển Đại Lãnh; Nâng mặt bằng các điểm dân cư xã Vạn Phước; Khu tái định cư Vĩnh Yên (giai đoạn 2); Khu tái định cư Vĩnh Yên (giai đoạn 3); Khu đô thị sinh thái Mũi Đá Sơn, thôn Vĩnh Yên, xã Vạn Thạnh, huyện Vạn Ninh (giai đoạn 1); Khu đô thị và Du lịch Tuần Lễ - Hòn Ngang (giai đoạn 1); Khu đô thị sinh thái tuần hoàn Cổ Mã (giai đoạn 1).

b. Tình hình phân loại đô thị; mở rộng phạm vi hành chính đô thị thành lập, nhập, chia đơn vị hành chính đô thị (bao gồm cả đơn vị hành chính đô thị trực thuộc): Không

c. Tình hình phát triển nhà ở đô thị, các loại nhà ở có diện tích và mức độ tiện nghi đáp ứng nhu cầu thị trường và điều kiện thu nhập như nhà ở sinh viên, nhà ở xã hội và nhà ở công nhân: Huyện Vạn Ninh chưa thực hiện.

d. Cải tạo chỉnh trang và nâng cấp đô thị:

Đô thị Vạn Giã được công nhận là đô thị loại IV tại Quyết định số 855/QĐ-BXD ngày 25/9/2010 của Bộ Trưởng Bộ Xây dựng; Khu vực Đại lãnh được công nhận là đô thị loại V tại Quyết định số 3459/QĐ-UBND ngày 31/12/2010 của UBND tỉnh Khánh Hòa. Nhìn chung 02 đô thị được công nhận tại huyện Vạn Ninh về các tiêu chí hạ tầng đô thị còn nợ; hàng năm tỉnh, huyện đã bố thí vốn ngân sách mục đích để chỉnh trang, hoàn thiện các tiêu chí còn thiếu, còn yếu.

Về nâng cấp đô thị:

Năm 2012, UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành Quyết định số 2870/QĐ-UBND, ngày 19/11/2012, cho phép huyện Vạn Ninh tiến hành xây dựng đề án thành lập thị xã Vạn Ninh và thành lập các phường thuộc thị xã Vạn Ninh. Tuy nhiên giai đoạn này huyện Vạn Ninh đang tập trung đầu tư xây dựng cho 06 xã đạt Nông thôn mới vì vậy đã đề nghị UBND tỉnh Khánh Hòa cho phép huyện Vạn Ninh chuyển thời gian xây dựng đề án thành lập thị xã Vạn Ninh giai đoạn 2018-2020. Tại Quyết định số 813/QĐ-UBND ngày 29/3/2017 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc cho phép lập Đề án phân loại đô thị Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa là loại đô thị loại IV. Tuy nhiên ngay sau đó Trung ương có chủ trương thành lập Đặc khu hành chính - kinh tế đặc biệt Bắc Vân Phong, tại Thông báo Kết luận số 21-TB/TW ngày 22/3/2017 của Bộ Chính trị. Do đó toàn bộ các dự án thành lập thị xã Vạn Ninh, phân loại đô thị huyện Vạn Ninh là đô thị loại IV đã dừng lại, cho đến nay. UBND huyện Vạn Ninh đã ban hành Tờ trình số 35/TTr-UBND ngày 31/3/2020 trình UBND tỉnh Khánh Hòa xin chủ trương và ban hành quyết định cho phép lập quy hoạch chung đô thị huyện Vạn Ninh và phân loại đô thị huyện Vạn Ninh là đô thị loại IV.

e. Quản lý phát triển các đô thị mới và khu vực phát triển đô thị: Huyện Vạn Ninh chưa có khu đô thị mới.

f. Phát triển hạ tầng kỹ thuật đô thị: Nội dung này Huyện Vạn Ninh đã xây dựng kế hoạch đầu tư trung hạn, trong đó việc phát triển hạ tầng kỹ thuật đô thị được đưa vào danh mục đầu tư hành năm của kỳ Kế hoạch.

g. Triển khai công tác phân loại đô thị:

Để có cơ sở đầu tư, phát triển đô thị huyện Vạn Ninh, đầu kỳ giai đoạn 2017 – 2020, huyện Vạn Ninh đã tổ chức phân loại đô thị, đánh giá khả năng nội lực, lồng ghép trong Chương trình phát triển đô thị huyện Vạn Ninh giai đoạn 2015-2020, định hướng đến 2030, ban hành tại Quyết định số 2883/QĐ-UBND ngày 27/9/2018 của UBND tỉnh Khánh Hòa.

#### **2.4. Một số nội dung cần có báo cáo đánh giá cụ thể**

- Tổ chức triển khai Nghị quyết số 37-NQ/TW về sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã: Không

- Tổ chức triển khai các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ như Phê duyệt điều chỉnh định hướng Quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống đô thị Việt Nam đến năm 2025 và tầm nhìn đến năm 2050 (Quyết định 445/QĐ-TTg); phê duyệt Chương trình nâng cấp đô thị quốc gia giai đoạn từ năm 2009 đến năm 2020 (Quyết định số 758/QĐ-TTg); phê duyệt phát triển các đô thị Việt Nam ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2013-2020 (Quyết định số 2623/QĐ-TTg): Huyện Vạn Ninh tổ chức lập Chương trình phát triển đô thị huyện Vạn Ninh giai đoạn 2015-2020, định hướng đến 2030, ban hành tại Quyết định số 2883/QĐ-UBND ngày 27/9/2018 của UBND tỉnh Khánh Hòa; Báo cáo số 183/BC-UBND ngày 26/5/2020 và tổng kết thực hiện đề án phát triển đô thị ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2013-2020 (theo Quyết định số 2623/QĐ-TTg ngày 31/12/2013 của Thủ tướng Chính phủ).

### **III. ĐỀ XUẤT NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ HUYỆN VẠN NINH GIAI ĐOẠN 2021-2030**

1. Phát triển hệ thống đô thị theo phân loại: Tiếp tục hoàn thiện các tiêu chí hạ tầng của đô thị loại IV (Vạn Giã), đô thị loại V (Đại Lãnh).

2. Về các chỉ tiêu phát triển đô thị

a) Về tổ chức hệ thống đô thị

- Tỷ lệ đô thị hóa đạt 65%.

- Hệ thống đô thị bao gồm:

+ Đô thị Vạn Giã: Là trung tâm hành chính, chính trị, văn hóa và khoa học kỹ thuật của huyện Vạn Ninh, là một bộ phận của Khu kinh tế tổng hợp Vân Phong.

+ Đô thị Đại Lãnh: Là đô thị du lịch, dịch vụ cửa ngõ phía bắc huyện thuộc thị xã Vạn Ninh.

+ Các phường được thành lập thuộc thị xã Vạn Ninh là các cửa ngõ để kết nối đô thị Vạn Giã về mọi mặt kinh tế - chính trị - văn hóa.

### b) Về chất lượng đô thị

- Diện tích sàn nhà ở đô thị bình quân  $26\text{m}^2/\text{người}$ ; tỷ lệ nhà kiên cố và bán kiên cố đạt khoảng 98% (trong đó, nhà kiên cố đạt khoảng 50%).

- Tỷ lệ đất giao thông so với đất xây dựng tại các đô thị đạt từ 20% trở lên. Tỷ lệ vận tải hành khách công cộng đạt từ 2% trở lên.

- Tỷ lệ dân cư đô thị Vạn Giã được cấp nước sạch đạt 90% trở lên với chỉ tiêu 120 lít/người/ngày đêm; đô thị Đại Lãnh và các khu đô thị phụ cận đạt từ 70% trở lên với chỉ tiêu 90 lít/người/ngày đêm. Tỷ lệ thất thoát, thất thu nước sạch dưới 18% đối với đô thị Vạn Giã và 25% đối với đô thị Đại Lãnh và các khu vực phụ cận.

- Tỷ lệ bao phủ của hệ thống thoát nước đạt 80% - 90% diện tích lưu vực thoát nước trong các đô thị.

- Tỷ lệ thu gom và xử lý nước thải đô thị đạt từ 60% trở lên; 100% các cơ sở sản xuất mới được xử lý nước thải đạt tiêu chuẩn môi trường; không có cơ sở sản xuất gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng.

- Tỷ lệ chất thải rắn (CTR) sinh hoạt được thu gom và xử lý đạt 90% tổng lượng CTR sinh hoạt đô thị; 100% CTR công nghiệp và y tế nguy hại được thu gom và xử lý đảm bảo tiêu chuẩn môi trường.

- Chiều sáng đô thị tại các trục đường chính đạt 90% trở lên; các đường trong khu ở và ngõ xóm được chiếu sáng đạt 85% trở lên.

- Diện tích đất cây xanh đô thị đạt từ  $7\text{m}^2/\text{người}$  trở lên. Diện tích đất cây xanh sử dụng công cộng khu vực nội thị đạt từ 4% trở lên.

### 2.3. Đến năm 2030

- Tỷ lệ đô thị hóa đạt 70%.

- Trên cơ sở các kết quả thực hiện Chương trình phát triển đô thị giai đoạn 2016-2020 và giai đoạn 2021-2025, Chương trình phát triển đô thị giai đoạn 2026-2030 sẽ tiếp tục tập trung thực hiện các dự án tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội, hoàn thiện các điểm còn yếu theo tiêu chuẩn phân loại đô thị.

### 3. Về cơ chế chính sách mang tính đột phá

- Phát triển cơ sở hạ tầng:

+ Lồng ghép các chương trình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và huyện, tranh thủ kịp thời các dự án, chương trình, đầu tư các công trình thủy lợi, điện, cấp thoát nước

+ Liên kết Chương trình Xây dựng nông thôn mới, Chương trình phát triển nguồn nhân lực với Chương trình phát triển đô thị và các chương trình khác; Xây dựng hoàn chỉnh các tiêu chí nông thôn mới ở các xã lân cận.

+ Ưu tiên ngân sách huyện để đầu tư các khu dân cư tập trung, phát triển và chỉnh trang đô thị. Xây dựng cơ sở hạ tầng để thu hút các nhà đầu tư vào các

cụm công nghiệp, các dịch vụ công cộng như giao thông vận tải, thương mại, nhà ở, đào tạo nghề, tín dụng.

- Tạo nguồn vốn thực hiện chương trình:

+ Tranh thủ kịp thời các nguồn vốn của Chính phủ và tỉnh, đặc biệt là các nguồn vốn đầu tư của Ban Quản lý Khu kinh tế Vân Phong và các nguồn vốn khác nhằm đẩy nhanh tiến độ đầu tư cơ sở hạ tầng của huyện.

+ Tạo điều kiện thuận lợi thu hút đầu tư các cụm công nghiệp, các dịch vụ công cộng như giao thông vận tải, thương mại, nhà ở. Tổ chức quy hoạch và xây dựng các khu tái định cư theo hướng đô thị hóa, phù hợp với sự phát triển lâu dài của đô thị.

+ Có kế hoạch cụ thể đề nhằm huy động các nguồn lực: Nhà nước, doanh nghiệp và nhân dân hướng vào đầu tư phát triển. Trước mắt ưu tiên các nguồn vốn ngân sách vào các dự án then chốt có khả năng kích thích các nguồn tài chính như lập quy hoạch, xây dựng kết cấu hạ tầng, bảo vệ môi trường sinh thái và các khu dân cư có khả năng thu hồi, phát triển vốn nhanh để tái đầu tư.

4. Về chương trình, kế hoạch và ưu tiên phát triển đô thị:

- Lập đồ án quy hoạch chung đô thị huyện Vạn Ninh;

- Phủ kín các quy hoạch phân khu, có tính chất kỹ thuật chuyên ngành;

- Triển khai các dự án, công trình trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025.

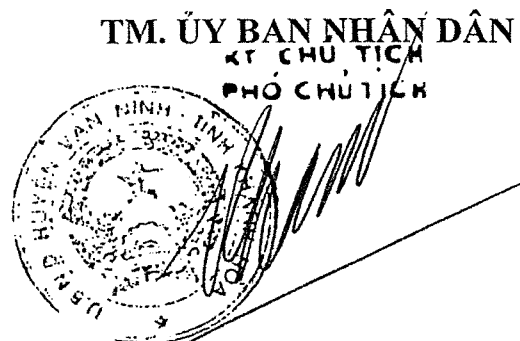
- Phối hợp và đề xuất Ban Quản lý Khu kinh tế Vân Phong triển khai các dự án theo kế hoạch đầu tư trong khu vực huyện Vạn Ninh, đặc biệt ưu tiên dự án phát triển đô thị, tạo sức lan tỏa, đột phá thực hiện phát triển đô thị huyện Vạn Ninh.

5. Mô hình quản lý giai đoạn 2021-2030: Chưa thực hiện quản lý theo mô hình.

Trên đây là báo cáo tổng kết tình hình triển khai Chương trình phát triển đô thị huyện Vạn Ninh giai đoạn 2012-2020, UBND huyện Vạn Ninh kính gửi Sở Xây dựng tỉnh Khánh Hòa tổng hợp./.

Nơi nhận: (VBĐT)

- Như trên;
- Phòng Quản lý đô thị;
- Lưu: VT



Võ Lục Phẩm





Biểu 3: CÁC DỰ ÁN CHƯƠNG TRÌNH TIÊU BIỂU ĐẦU TƯ XÂY DỰNG ĐÔ THỊ HUYỆN VẠN NINH ĐẾN NĂM 2020

III. Dự án hạ tầng kỹ thuật đô thị

STT	Tên dự án, công trình	QĐ phê duyệt dự án	Vị trí dự án	Quy mô	Tổng mức đầu tư (triệu đ)	Thời gian thực hiện dự án	Hình thức đầu tư	Khối lượng hoàn thành 2020(%)	Ghi chú
1	Đường Phạm Ngũ Lão (đoạn từ đường 14/8 đến đường Hà Huy Tập)	1238/QĐ-UBND - 28/10/2016	TT Vạn Giã - Vạn Ninh	600m, CIII đô thị	74.725	2017-2018	Đầu tư mới	100%	
2	Đường Lạc Long Quân (Lê Đại Hành - Hải Thượng Lãn Ông)	1240/QĐ-UBND - 28/10/2016	TT Vạn Giã - Vạn Ninh	600m, CIII đô thị	27.892	2017	Đầu tư mới	100%	
3	Đường Phạm Ngũ Lão (đoạn từ đường 14/8 đến đường Hà Huy Tập)	75/QĐ-UBND - 22/1/2018	TT Vạn Giã - Vạn Ninh	600m, CIII đô thị	9.106	2017-2018	Đầu tư mới	100%	
4	Sửa chữa hệ thống điện chiếu sáng công cộng trên địa bàn huyện Vạn Ninh	1947/QĐ-UBND - 30/10/2017	TT Vạn Giã - Vạn Ninh	5km	6.411	2018	Sửa chữa	100%	
5	San lấp mặt bằng bãi rác Suối Hàng - Vạn Khánh	1956/QĐ-UBND - 30/10/2017	TT Vạn Giã - Vạn Ninh	3ha	2.000	2018	Đầu tư mới	100%	
6	Thay thế cao áp chiếu sáng công cộng tại thị trấn Vạn Giã, huyện Vạn Ninh bằng đèn Led tiết kiệm điện	1509/QĐ-UBND - 30/5/2018	TT Vạn Giã - Vạn Ninh	500 bóng	6.238	2018	Thay thế	100%	
7	Kè bờ biển thị trấn Vạn Giã	3118/QĐ-UBND - 30/10/2015	TT Vạn Giã - Vạn Ninh	1,1 km	100.000	2015-2020	Đầu tư mới	80%	
8	Kè bờ biển xã Đại Lãnh	2164/QĐ-UBND - 07/8/2015	Đại Lãnh	800m	70.022	2015-2018	Đầu tư mới	100%	



Phụ lục 2. Thông tin chung về tình hình phát triển hệ thống đô thị của các tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương giai đoạn 2012-2020 thực hiện theo Quyết định số 1659/QĐ-TTg

Biểu 1: Hệ thống phân loại và đơn vị hành chính đô thị giai đoạn 2012-2020 và dự kiến

TT	Tên đô thị	Phân loại										Thành lập/điều chỉnh ĐVHC đô thị				
		Giai đoạn 2012-2020										Dự kiến giai đoạn 2012-2030				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	
<b>1</b>	<b>Đô thị hiện có</b>															
1.1	Vạn Giã	IV	2010	2.800ha		19.854										
1.2	Đại Lãnh	V	2010	20.600ha		8.556										
<b>2</b>	<b>Đô thị dự kiến hình thành mới</b>															



## Biểu 2: Các thông tin chung về thực hiện Chương trình phát triển đô thị Quốc gia

### 1. Thông tin chung:

- Tổng số đô thị, số lượng từng loại đô thị (tù loại đặc biệt đến loại V): 02
- Tỷ lệ đô thị hóa (%): 15,38
- Quy mô dân số toàn đô thị: 28.410 người

### 2. Các chỉ tiêu về chất lượng đô thị

TT	Tên đô thị	Diện tích nhà ở bình quân (m <sup>2</sup> /người)	Tỷ lệ đất giao thông so với diện tích đất xây dựng đô thị (%)	Tỷ lệ vận tải hành khách công cộng (%)	Tỷ lệ dân cư được cấp nước sạch (%)	Tiêu chuẩn cấp nước sạch (lít/người/ngày đêm)	Tỷ lệ bao phủ hệ thống thoát nước (%)	Tỷ lệ nước thải được thu gom (%)	Tỷ lệ thất thoát nước (%)	Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt đô thị (%)	Tỷ lệ chiếu sáng đường phố chính (%)	Tỷ lệ đất cây xanh đô thị (m <sup>2</sup> /ng)	Tỷ lệ đất cây xanh công cộng khu vực nội thị (m <sup>2</sup> /ng)
1	Huyện Vạn Ninh	16	26	6	90	100	75	Chưa có hệ thống xử lý nước thải		65	90	7	3
2	Đô thị Vạn Giã	31	27	6	80	100	80			90	90	7	3
3	Đô thị Đại Lãnh	15	16	2	35	80	70			65	95	7	2

